

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP DI LINH

QUY TRÌNH
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT



KIỂM SOÁT

Mã số: QT_01

Lần ban hành: 06

Ngày ban hành: 01/3/2022

QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/04/2019 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; Nghị định 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lâm Đồng số: 2415/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh phạm vi ranh giới, diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng giao Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Di Linh quản lý; 2961/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 về việc thu hồi đất, cho Công ty TNHH Công nghệ sinh học Sài Gòn Xanh thuê đất để thực hiện dự án đầu tư tại xã Liên Đàm, huyện Di Linh; 228/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 về việc giao đất cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Di Linh quản lý tại xã Gia Bắc, huyện Di Linh; 1296/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 về việc giao đất cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Di Linh quản lý tại xã Sơn Điền, huyện Di Linh;

Căn cứ Cam kết về quản lý rừng bền vững phù hợp với tiêu chuẩn FSC® của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Di Linh ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan và tình hình thực tế tại đơn vị.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh được Nhà nước giao quản lý, sử dụng 27.325,63 ha đất lâm nghiệp. Trong đó:

- Diện tích rừng phòng hộ đầu nguồn xung yếu: 2.262,70 ha;
- Diện tích rừng sản xuất: 25.062,93 ha.

Trong quá trình quản lý và sử dụng đất có thể xảy ra việc tranh chấp quyền sử dụng đất, lấn chiếm đất rừng giữa Công ty với tổ chức và cộng đồng dân cư địa phương.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh xây dựng quy trình Giải quyết tranh chấp về quyền sử dụng đất, với những nội dung sau:

1. Giải thích từ ngữ:

- Tranh chấp đất đai: Tranh chấp đất đai là tranh chấp về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất giữa hai hoặc nhiều bên trong lĩnh vực sử dụng đất đai.
- Lấn đất: Là việc tổ chức hoặc cộng đồng dân cư đang sử dụng đất tự chuyển dịch mốc giới hoặc ranh giới thửa đất để mở rộng diện tích đất.

- Chiếm đất: Là việc sử dụng đất mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép hoặc chủ sử dụng đất cho phép sử dụng hoặc việc sử dụng đất do được Nhà nước tạm giao hoặc mượn đất nhưng hết thời hạn tạm giao, mượn đất nhưng không trả lại đất.

2. Quyền và nghĩa vụ của Công ty:

Quyền và nghĩa vụ của Công ty: Thực hiện theo Luật đất đai, Luật doanh nghiệp hiện hành và các quy định hiện hành của Nhà Nước có liên quan.

3. Phân loại các dạng tranh chấp quyền sử dụng đất và lâm, chiếm rừng và đất rừng:

3.1. Về tranh chấp quyền sử dụng đất:

- Việc tranh chấp quyền sử dụng đất có thể do tổ chức và cộng đồng dân cư địa phương hoặc cán bộ công nhân viên Công ty chưa nắm rõ ranh giới về đất giữa lâm phận do Công ty quản lý và địa phương quản lý.

- Cộng đồng dân cư khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở nơi khác nhưng khi canh tác lại canh tác trên lâm phận của Công ty quản lý hoặc ngược lại.

3.2. Lâm, chiếm đất rừng:

- Người dân địa phương mở rộng bất hợp pháp trên diện tích đất của Công ty hoặc ngược lại.

- Nương, rẫy cũ: Người dân đang canh tác hoặc bỏ hoang hóa trên đất rừng của Công ty.

- Nương, rẫy mới: Người dân mới phát rừng hoặc lấn, chiếm đất rừng để canh tác.

4. Trình tự thủ tục giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất và lâm chiếm rừng và đất rừng:

4.1. Về tranh chấp quyền sử dụng đất:

* Tranh chấp do chưa nắm rõ ranh giới về đất giữa lâm phận do Công ty quản lý và địa phương quản lý, trình tự thủ tục giải quyết như sau:

+ Tổ chức và cộng đồng dân cư hoặc Công ty có đơn thư khiếu nại về quyền sử dụng đất hoặc quá trình kiểm tra, tác nghiệp của một hay nhiều bên phát hiện có việc tranh chấp quyền sử dụng đất.

+ Khi phát hiện hoặc có đơn thư khiếu nại về tranh chấp đất đai thì bên được coi là bị lấn chiếm yêu cầu bên được coi là lấn chiếm tạm ngừng mọi hoạt động trên diện tích đất tranh chấp.

+ Sau không quá 5 ngày, Công ty phối hợp cùng với chính quyền địa phương và tổ chức hoặc cá nhân tiến hành kiểm tra hồ sơ, tài liệu và kiểm tra ngoài thực địa những diện tích đất tranh chấp.

+ Sau khi có biên bản kiểm tra, các bên liên quan (bao gồm chính quyền địa phương, Công ty và tổ chức hoặc cá nhân liên quan) họp và giải quyết như sau:

- Trường hợp thứ nhất: Công ty sai thì phải thỏa thuận bồi thường cho tổ chức hoặc cộng đồng dân cư ít nhất bằng giá trị mà Công ty đã gây thiệt hại và trả lại phần đất đó cho tổ chức hoặc cộng đồng dân cư.

- Trường hợp thứ hai: Tổ chức sai thì phải thỏa thuận bồi thường cho Công ty ít nhất bằng giá trị mà Tổ chức đã gây thiệt hại cho Công ty và phải trả lại phần đất cho Công ty.

- Trường hợp thứ ba: Người dân sai, thì xử lý như sau: Trả lại phần đất cho Công ty và trồng lại rừng (nếu là diện tích đất đã có rừng trồng).

- Trường hợp thứ tư: Nếu các bên không tự thỏa thuận được với nhau thì khởi kiện ra tòa án dân sự. Quyết định của tòa án là cơ sở để các bên giải quyết tranh chấp.

Nếu quá trình tranh chấp làm thiệt hại đến rừng và đất rừng tự nhiên thì tổ chức hoặc cá nhân nào sai phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.

4.2. Lấn, chiếm đất rừng:

a. Đối với tổ chức hoặc cá nhân không có hộ khẩu thường trú tại địa phương nơi xảy ra vụ việc: Công ty lập hồ sơ gửi cơ quan chức năng giải quyết theo quy định của pháp luật như sau:

- Mức độ vi phạm hành chính: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xử lý theo Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, Nghị định 35/2019/NĐ-CP ngày 25/04/2019 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp, Nghị định 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp và các văn bản hiện hành khác có liên quan.

- Mức độ hình sự: Theo quy định hiện hành của pháp luật.

b. Đối với cộng đồng dân cư địa phương sống trong và ven lâm phần của Công ty:

- Nương, rẫy cũ:

+ Công ty cử cán bộ cùng với chính quyền xã, thôn tiến hành điều tra xác minh và lập biên bản trên diện tích đất bị lấn chiếm.

+ Người dân ký cam kết trồng xen cây lâm nghiệp trên đất đang canh tác nông nghiệp ổn định theo chủ trương, đề án của cấp trên; không ken cây, phát nương làm rẫy, mở rộng diện tích trái phép.

+ Công ty sẽ hỗ trợ kỹ thuật để người dân trồng xen cây lâm nghiệp trên diện tích đất đã lấn, chiếm.

- Nương, rẫy mới: Mới phát dọn, đốt nhưng chưa canh tác.

+ Công ty cử cán bộ phối hợp với Hạt Kiểm lâm, chính quyền xã, thôn tiến hành điều tra xác minh và lập biên bản trên diện tích đất bị lấn chiếm để xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Người dân ký cam kết không được ken cây, phát nương, rẫy mới trong lâm phận của Công ty quản lý.

+ Công ty phối kết hợp với chính quyền địa phương, thôn/bản tuyên truyền vận động người dân không xâm hại rừng trái phép.

- Lấn, chiếm đất rừng sau khi quy chế ban hành hoặc không thực hiện cam kết trồng rừng với Công ty: Thì sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Chính sách, quy định về khiếu nại và giải quyết khiếu nại:

Chính sách của Việt Nam: Hoạt động khiếu nại, tố cáo của công dân được pháp luật quy định trong Hiến pháp 2013, Luật Khiếu nại 02/2011/QH13, Luật Đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn luật, là cơ sở pháp lý để công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Việc thực hiện quyền khiếu nại của công dân thể hiện mối quan hệ Nhà nước và công dân trong đó người khiếu nại đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của chính bản thân người đi khiếu nại.

* **Khiếu nại** là việc công dân đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

* **Giải quyết khiếu nại** là việc thụ lý, xác minh, kết luận và ra quyết định giải quyết khiếu nại.

- Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân được pháp luật quy định trong Hiến pháp, Luật Khiếu nại, Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn luật, đó là cơ sở pháp lý để công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân của mình, đảm bảo thực thi tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

- Luật Khiếu nại quy định người khiếu nại là công dân, cơ quan, tổ chức hoặc cán bộ, công chức thực hiện việc khiếu nại. Người khiếu nại phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (người đủ 18 tuổi và không bị mắc các bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không thể nhận thức hoặc điều khiển được hành vi của mình hoặc bị hạn chế năng lực hành vi do nghiện ma túy hoặc các chất kích thích khác).

- Trường hợp không có năng lực hành vi dân sự đầy đủ hoặc vì lý do khách quan, công dân phải có người đại diện hợp pháp hoặc người giám hộ để thực hiện khiếu nại.

- Theo quy định của pháp luật, công dân đủ năng lực hành vi dân sự đều có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc hành vi đó xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Người dân có quyền khiếu nại về những vấn đề liên quan đến:

* **Công tác giao đất:** Quy trình giao đất, quy trình - thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công tác quản lý đất đai,...

* **Công tác giao và khoán rừng:** Quy trình giao, cách thức giao, hợp đồng giao khoán,...

* **Công tác quản lý và bảo vệ rừng:** Quy trình giao, cách thức giao, hợp đồng giao quản lý bảo vệ,...

* **Chi trả dịch vụ môi trường rừng:** Đối tượng, mục đích, cách thức chi trả,...

* **Tuân thủ pháp luật và quản lý lâm sản:** Tuân thủ lâm luật, quản lý tài nguyên rừng.

* **Quyền lợi của người dân địa phương, cộng đồng** (người dân tộc địa phương) trong việc sử dụng rừng và khai thác lâm đặc sản phục vụ cho nhu cầu của họ trong quá trình tham gia quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng tại các công ty lâm nghiệp,...

* **Bình đẳng giới** trong tham gia thực hiện các hoạt động quản lý rừng bền vững tại các công ty lâm nghiệp

Quá trình thực hiện nếu có xảy ra bất cập thì Công ty cùng tổ chức hoặc cộng đồng dân cư cùng địa phương, bàn bạc giải quyết. Công ty cam kết thực hiện đúng qui trình đã ban hành trong quá trình giải quyết tranh chấp về đất, quyền sử dụng đất (nếu xảy ra).

6. Tổ chức thực hiện:

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy trình về giải quyết tranh chấp về quyền sử dụng đất trong các hoạt động sản xuất Lâm nghiệp của đơn vị. Công ty thông báo đến các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được rõ và có trách nhiệm thực hiện theo quy trình này.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung thì phản ánh về Ban Giám đốc Công ty xem xét, quyết định./.

Di Linh, ngày 01 tháng 3 năm 2023

GIÁM ĐỐC

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP DI LINH

QUY TRÌNH
GIẢI QUYẾT MÂU THUÃN, TRANH CHẤP



KIỂM SOÁT

Mã số: QT_02

Lần ban hành: 06

Ngày ban hành: 01/3/2023

QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT MÂU THUẪN, TRANH CHẤP

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Cam kết về quản lý rừng bền vững phù hợp với tiêu chuẩn FSC® của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Di Linh ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan và tình hình thực tế tại đơn vị.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh xây dựng quy trình Giải quyết mâu thuẫn tranh chấp, với những nội dung sau:

1. Phân tích các mâu thuẫn có thể phát sinh:

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh do UBND tỉnh Lâm Đồng làm chủ quản, toàn bộ diện tích rừng và đất rừng của Công ty đang quản lý và sử dụng được Nhà nước giao: 27.325,63 ha (theo các Quyết định Quyết định của UBND tỉnh Lâm Đồng số: 2415/QĐ-UBND ngày 28/9/2021; 2961/QĐ-UBND ngày 16/12/2021; 228/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 và 1296/QĐ-UBND ngày 19/7/2022). Diện tích đất nằm trên địa danh hành chính huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình sản xuất – kinh doanh lâm nghiệp không tránh khỏi những mâu thuẫn và xung đột có thể xảy ra giữa Công ty và người dân hoặc cộng đồng dân cư địa phương, những mâu thuẫn và xung đột đó được xác định như sau:

- Người dân địa phương có hành vi lấn, chiếm đất, tự ý gây trồng cây hoa màu, cây lâm nghiệp... trên đất của Công ty đang quản lý. Công ty mời chính quyền địa phương và cơ quan chức năng trên địa bàn tới xử lý vụ việc, từ sự vụ đó gây ra mâu thuẫn giữa người dân và Công ty.

- Người dân tự ý thả trâu, bò vào rừng trồng của Công ty, làm cây trồng chết, gây thiệt hại cho Công ty. Công ty mời chính quyền địa phương và cơ quan chức năng trên địa bàn đến xử lý vụ việc, từ sự việc đó làm mất tình cảm với người dân và gây ra mâu thuẫn.

- Người dân tự ý vào khai thác trái phép rừng của Công ty đang quản lý. Công ty mời chính quyền địa phương và cơ quan chức năng trên địa bàn đến xử lý vụ việc, từ sự vụ đó người dân mất lòng và gây ra mâu thuẫn.

- Mâu thuẫn phát sinh trong quá trình sử dụng lao động giữa Công ty và người lao động địa phương. Quyền lợi các bên chưa được giải quyết thỏa đáng.

- Người dân đốt nương rẫy gây cháy rừng của Công ty mà không chịu trách nhiệm đền bù cho Công ty ... gây mâu thuẫn giữa Công ty và người dân.